**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 34****Lớp:**   |  Thứ ngày tháng năm  |

**BÀI 29: HỒ GƯƠM (TIẾT 1)**

**I. Mục tiêu:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Hồ Gươm

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực quan sát và suy luận.

- Phát triển năng lực hơp tác trong thảo luận nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Có ý thức và giúp đỡ bạn trong học tập.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Máy tính và máy chiếu.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Khởi động:**- GV cho HS đọc lại bài Tập đọc: Hồ Gươm.- Tuyên dương.**2. Hướng dẫn HS làm bài tập:*****Bài 1:*** Viết tên cảnh đẹp ở Hồ Gươm.- Bài 1 yêu cầu gì?- Thảo luận nhóm 2 (3’) tìm tên cảnh đẹp có trong bài văn và viết vào VBT.- GV gọi HS nhận xét- Tên các cảnh đẹp này viết như thế nào?- Muốn viết được tên các cảnh đẹp ta cần lưu ý điều gì?***Bài 2:*** Đánh dấu vào trước ý trả lời đúng:- GV trình chiếu câu: “Cầu Thê Húc cong cong như con tôm.”- Cầu Thê Húc được so sánh như thế nào?- Phương diện nào của cầu Thê Húc được so sánh? (Làm cá nhân)- GV gọi HS nhận xét, chia sẻ- GV trình chiếu hình ảnh cầu Thê Húc.- Nhận xét và tuyên dương.***Bài 3:*** Xếp các từ theo nhóm từ chỉ sự vật và từ chỉ đặc điểm:- HS thảo luận nhóm 4 và xếp các từ vào các nhóm phù hợp. (Làm VBT)- Soi bài của HS.- GV gọi HS chia sẻ. HS giao lưu: ? Vì sao bạn xếp từ “cong cong, lớn, xum xuê” vào cột từ chỉ đặc điểm?? Những từ nào thuộc nhóm từ chỉ sự vật?? Vì sao đó là các từ chỉ sự vật?- Ngoài các từ chỉ sự vật và đặc điểm có trong VBT thì ta còn tìm được các từ nào khác?- Nhận xét, bổ sung.***Bài 4:*** Nối các từ cột A với cột B thành 1 câu:- GV cho HS làm VBT.- Soi bài của HS.- Cho HS đọc câu mà mình vừa nối.- Dựa vào đâu em làm được bài?- Em thấy các câu này có đặc điểm gì giống nhau?- Nhận xét và tuyên dương.***Bài 5:*** Viết về điều thú vị của em về quê hương, đất nước.- GV trình chiếu gợi ý :+ Quê hương, đất nước mình có những điều gì thú vị?+ Em có tình cảm như thế nào với nơi đó?- Nói cho nhau nghe về điều thú vị ở quê hương, đất nước (2’) Sau đó làm vào VBT.- Soi vở của HS.? Khi viết câu em lưu ý điều gì?- Nhận xét.=> GV giảng: Xung quanh chúng ta có rất nhiều điều thú vị nên các em hãy hàng ngày quan sát và cảm nhận những điều thú vị đó ở cuộc sống hay những chuyến đi du lịch nhé!**3. Củng cố, dặn dò:**- Nói cho nhau nghe các em đã ôn được những kiến thức gì?- Nhân xét giờ học. | - 1 – 2 HS đọc cả bài – Nhận xét.- Đọc yêu cầu bài 1- Viết tên các cảnh đẹp ở Hồ Gươm.- Thảo luận nhóm 2 (3’)- Đai diện nhóm trình bày.*+ Cảnh Hồ Gươm nhìn từ trên cao xuống**+ Cầu Thê Húc**+ Tháp Rùa*- Nhận xét và bổ sung.- Tên riêng được viết hoa các chữ cái đầu mỗi tiếng.- Đọc kĩ bài Tập đọc và chú ý viết hoa các tên riêng.- HS đọc yêu cầu.- HS đọc lại câu.- như con tôm.- HS thực hiện vào VBT.*+ hình dạng của cây cầu*- Nhận xét và chia sẻ bài làm.? Vì sao bạn cho đáp án ô trống số 1?=> Vì cầu Thê Húc cong cong giống như con tôm và được so sánh trên phương diện hình dạng của cây cầu.- Quan sát hình ảnh và thấy hình dạng của cây cầu.- Đọc yêu cầu.- HS thảo luận (3’)- Nhận xét và bổ sung.- Trao đổi bài làm với cả lớp.

|  |  |
| --- | --- |
| Từ ngữ chỉ sự vật | Từ ngữ chỉ đặc điểm |
| rùa, trái bưởi, thanh kiếm | cong cong, lớn, xum xuê |

+ Vì nó là các từ chỉ hình dáng hoặc tính chất của một vật hoặc 1 người.+ Trái bưởi, thanh kiếm, rùa.+ Là tên của đồ vật, con vật, cây cối.- HS tìm và trao đổi với bạn phân biệt loại từ.- HS trả lời- Đọc yêu cầu.- HS làm bài cá nhân.- Dựa vào bài tập đọc. (Dựa vào nghĩa của các câu)….- Đều so sánh đặc điểm của các sự vật với sự vật khác.- Đọc yêu cầu.- 1 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- Nói trong nhóm 2 (2’)- HS làm VBT.- Quan sát và nhận xét về nội dung và cách viết câu.- Câu phải có nghĩa và đầu câu viết hoa cuối câu có dấu chấm.- HS trao đổi. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 34****Lớp:**   |  Thứ ngày tháng năm  |

**BÀI 30: CÁNH ĐỒNG QUÊ EM**

**I. Mục tiêu:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Cánh đồng quê em.

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực quan sát và suy luận.

- Phát triển năng lực hơp tác trong thảo luận nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Tự tin trình bày ý kiến cá nhân.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Máy tính và máy chiếu.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Khởi động:**- GV cho HS hát và múa bài Quê hương tươi đẹp.- Cho HS đọc thuộc 2 khổ thơ yêu thích bài Tập đọc Cánh đồng quê em.? Vì sao em thích hai khổ thơ này?- Nhận xét, tuyên dương.**2. Hướng dẫn làm bài tập:*****Bài 1:*** Viết hoạt động của đàn chiền chiện và lũ châu chấu trên cánh đồng.- Cho cô biết khổ thơ nào có hình ảnh chim chiền chiện và lũ châu chấu.- Cả lớp đọc thầm khổ 3 và cho cô biết chúng làm gì trên cánh đồng.- Nhận xét.***Bài 2:*** Tìm từ chỉ màu sắc.- GV cho HS thảo luận nhóm đôi (2’) và làm VBT.- GV gọi HS chữa bài? Vì sao em biết mặt trời có màu đỏ rực?? Câu thơ nào cho em biết ánh nắng màu vàng óng?- Các từ chúng ta tìm được là từ chỉ gì?=> GV dẫn chuyển sang bài 3.***Bài 3:*** Xếp các từ vào cột.- GV chuẩn bị bảng và các thẻ để HS chơi trò chơi “Tiếp sức”.- Nhận xét.- Để làm đúng được bài tập này em cần chú ý điều gì?- Nhận xét.***Bài 4:*** Xếp các từ vào ô trống.- Trình chiếu các tranh.- Soi bài của HS.- Các tên riêng này được viết như thế nào?- Nhận xét.- Trình chiếu video về các địa điểm này.***Bài 5:*** Chọn a hoặc b- GV yêu cầu HS chọn câu a hoặc b hoàn thành vào VBT.- Soi bài của HS làm phần a.- Gọi HS đọc lại bài làm phần b.- GV gọi HS nhận xét- Dựa vào đâu em điền các âm đầu r/d/gi?***Bài 6:*** Nối các từ tạo thành công việc của người nông dân.- Thảo luận nhóm đôi (3’) và làm vào VBT- Nêu các công việc của người nông dân qua bài tập.- Nhận xét.- GV trình chiếu video về công việc của người nông dân.- Qua video em thấy các công việc của người nông dân như thế nào?=> Cần yêu quý lao động…***Bài 7:*** Viết về công việc của một người mà em biết.- GV chiếu gợi ý:+ Em muốn kể về ai? Người đó làm công việc gì?+ Người đó làm việc ở đâu?+ Công việc đó đem lại lợi ích gì?+ Em có suy nghĩ gì về công việc đó?- Soi bài của HS.- Nhận xét.? Khi viết câu em cần chú ý gì?***Bài 8:*** Viết nghề nghiệp mơ ước của em.- Em mơ ước mình làm nghề gì? Vì sao?- Em dựa vào bài 5 để làm bài 8.- Nói cho nhau ước mơ của mình.- Soi bài của HS.- Nhận xét.- Để hoàn thành ước mơ em cần làm những gì?**3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét giờ học. | - HS thực hiện.- HS đọc thuộc.- Đọc yêu cầu.- Khổ 3.- Đọc thầm và làm cá nhân.*+ Đàn chiền chiện bay quanh cánh đồng hót tích ri tích rích**+ Lũ châu chấu đu cỏ uống sương trên cánh đồng*- HS nhận xét, chữa bài- Đọc yêu cầu.- HS thảo luận nhóm.- Trình bày ý kiến.*a. mặt trời: rực đỏ**b. ánh nắng: vàng óng**c.đồng lúa: xanh*- Vì có câu thơ: Vầng dương lên đỏ rực.- Nắng ban mai hiền hoa/ Tung lụa tơ vàng óng.- Từ chỉ đặc điểm.- Đọc yêu cầu.- HS chia nhóm và chơi (3’)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Từ ngữ chỉ sự vật** | **Từ ngữ chỉ hoạt động** | **Từ ngữ chỉ đặc điểm** |
| M: vầng dương, kim cương, ngọn cỏ, hoa, lụa tơ, sương | M: bay, đu, uống, hát | M: đỏ rực, vàng óng, xanh, mênh mông |

- Đối chiếu và nhận xét.- Xác định được các loại từ của các từ và sắp xếp các từ đúng.- Đọc yêu cầu.- Quan sát tranh và tự sắp xếp và ô trống.- HS làm bài.1. *Chùa Một Cột ở Hà Nội*
2. *Cầu Tràng Tiền ở thành phố Huế*
3. *Vịnh Hạ Long là một thắng cảnh nổi tiếng thế giới*
4. *Chợ Bến Thành là chợ lớn nhất ở Thành phố Hồ Chí Minh*

- Viết hoa các chữ đầu của mỗi tiếng.- Quan sát.- HS đọc yêu cầu.- HS làm VBT cá nhân.*a)* *- Mùa gặt, đường làng phủ dãy****r****ơm vàng.**-Mọi****d****òng sông đều đổ về biển cả.**- Các chú bộ đội đang canh****gi****ữ biển trời Tổ quốc.*- Cho HS đọc đúng chính tả.- HS đọc.- Nhận xét.- Dựa vào nghĩa các từ.- HS đọc yêu cầu.- HS thảo luận nhóm và làm VBT.- HS nêu nối tiếp theo nhóm đôi.- Quan sát.- HS nêu.- HS đọc yêu cầu.- HS đọc gợi ý.- HS viết và chia sẻ bài mình- Nhận xét về nội dung, cách viết câu.- Đầu câu viết hoa cuối câu có dấu chấm.- HS đọc yêu cầu.- Bác sĩ, y tá, giáo viên….- Nói nhóm đôi (5’)- Làm bài trong VBT.- Nhận xét, bổ sung.- Cần học tập tốt…. |